

Nguyễn Văn Nghệ – Nho giáo có còn hợp với thời nay không?

Phần 2

Bài nghiên cứu dài, nên ban Biên tập chia làm 2 phần.

17/01/2022



Ở Nhật Bản và “bốn con rồng Châu Á” nhiều tác giả và các Nhà quản lý lại cho rằng, Nho giáo có nhiều yếu tố tích cực giúp cho các nước này tăng trưởng và phát triển.

Singapore là một xã hội đa nguyên, đa dân tộc, đa tôn giáo, người Hoa chiếm đa số. Tháng 2/1982 các nhà đương cục về giáo dục Singapore tuyên bố đưa các môn luân lý học và nho giáo vào các khóa trình tôn giáo để các học sinh năm thứ 3 và thứ 4 trung học lựa chọn. Tháng 6/1982 phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Giáo dục Ngô Khánh Thụy cầm đầu một phái đoàn sang Hoa Kỳ bàn với các học giả Nho giáo người Mỹ gốc Hoa về những nguyên tắc và kế hoạch thúc đẩy việc thực hiện luân lý Nho giáo. Tháng 7/1982 có 8 vị học giả từ Mỹ đến Singapore để tìm hiểu tình hình, giúp các học giả Singapore

thực hiện việc đó. Các nhà lãnh đạo Singapore là Lý Quang Diệu và Ngô Khánh Thụy đã phát biểu ý kiến nhấn mạnh tầm quan trọng của luân lý Nho giáo và mối quan hệ sâu sắc giữa tư tưởng Nho giáo với xã hội người Hoa. Năm 1987 các học giả Singapore và Trung Quốc tổ chức một cuộc hội thảo quốc tế lớn về Nho học ở Khúc Phụ quê hương Đức Khổng [35].

Tại Hội nghị khoa học quốc tế về nghiên cứu Khổng Tử và Đại hội thành lập liên hiệp Nho học quốc tế nhân kỷ niệm 2.545 năm sinh Khổng Tử tháng 10/1994 ở Bắc Kinh, Lý Quang Diệu – nguyên Thủ tướng Singapore đã nói lên mối quan hệ xã hội Singapore và Nho giáo. Ông cho rằng, nội dung giáo dục con người hiện nay ở nước ông là phát huy các giá trị quan và quy phạm luân lý Nho gia: “76% nhân khẩu Singapore là người Hoa. Văn hóa dân tộc Hoa chú trọng ngũ luân, cũng tức cha – con có tình thân, vua – quan thì có nghĩa, chồng – vợ có khác biệt, trưởng – ấu có thứ tự, bạn – bè có điều tin. Họ xem lợi ích xã hội cao hơn lợi ích cá nhân, do đó không tiếp thu chủ nghĩa cá nhân vô hạn độ của Mỹ” [36].

Ông Lý Quang Diệu nêu rõ một số ý kiến về kết quả thực tế về giá trị quan Nho giáo đưa lại: “Từ kinh nghiệm quản lý nước Singapore, đặc biệt là trong những ngày gian khổ từ năm 1959-1969 khiến tôi tin tưởng sâu sắc rằng, nếu không phải là đại bộ phận nhân dân Singapore, đặc biệt là trong đại bộ phận nhân dân Singapore được hun đúc giá trị quan của Nho học thì chúng tôi không có cách gì có thể khắc phục được những khó khăn và trở ngại đã vấp phải” [37]. Năm 2005 ông Vũ Khiêu của Việt Nam lại khẳng định: “...ngày nay, khi nền văn hóa phương Đông buộc phải giao thoa với nền văn hóa phương Tây, những quốc gia nào cứ khư khư ôm lấy Khổng giáo thì tất sẽ rơi vào thế bị động, thậm chí suy thoái”[38]. Không biết ông Vũ Khiêu dựa vào nghiên cứu nào mà có kết luận như vậy?

Cũng tại hội nghị trên ông Cốc Mục, Hội trưởng Hội nghiên cứu Khổng học Trung Quốc cũng đã nói triển vọng của Nho học – Nho giáo trong phạm vi quốc tế: “Nho học, văn hóa truyền thống cổ xưa của phương Đông này có khả năng thu hút được giá trị mới, gây được ảnh hưởng tích cực trong sự phát triển mới của xã hội loài người trên thế giới ở một khu vực rộng lớn” [39].

Năm 1995, Hội nghị quốc tế về Nho giáo tổ chức tại Bắc Kinh đã bầu ông Lý Quang Diệu làm Chủ tịch Hội Khổng học thế giới.

Một điểm đáng lưu ý là từ năm 1911 Richard Wilhelm (1873-1930) đã dịch Luận ngữ sang tiếng Đức và năm 1916 ông lại cho xuất bản tác phẩm Mạnh tử cũng được dịch và chú thích sang tiếng Đức. Năm 1925, ông xuất bản hai tác phẩm: “Khung-tse, leben und werk” (Khổng tử, cuộc đời và tác phẩm) và “Kongfuzius und der Kongfuzianismus” (Khổng tử và Nho giáo)

Vấn đề nghiên cứu Nho giáo ở Việt Nam

Nho giáo góp phần quan trọng trong việc kiến tạo ý thức dân tộc ta, nhưng sau khi thực dân Pháp xâm chiếm nước ta và nhất là sau khi triều đình nhà Nguyễn bãi bỏ nền thi cử chữ Hán (Khoa thi Hương cuối cùng năm 1918 và khoa thi Hội cuối cùng năm 1919) nên nhận thức về Nho giáo của giới sĩ phu cũng thay đổi “Nào có nghĩa gì cái chữ Nho/ Ông cống, ông nghè cũng năm co/ Chi bằng đi học làm thầy phán/ Tối rượu sâm bính, sáng sữa bò- Chữ Nho: Trần Tế Xương). Từ đây bắt đầu xuất hiện những tiếng nói công kích Nho giáo.

Trong bài diễn thuyết “Lý tưởng của thanh niên Việt Nam (in lại trên Chuông rè số 5 và 6/1923) với góc nhìn của một trí thức Âu học, Nguyễn An Ninh cho rằng tư tưởng

Khổng giáo đem lại trật tự an vui cho dân chúng, nhưng không phải là lý tưởng cao nhất cho hiện tại, trái lại tạo ra những thói tề cho xã hội. Trong khi đó báo Khai hóa (Bắc Kỳ) và Đông Pháp thời báo (Nam Kỳ) trong năm 1925 lại cổ xúy cho Nho giáo, với lý do Nho giáo đã tạo ra văn hiến cho Việt Nam. Đây có lẽ là những bài viết đầu tiên báo hiệu sự ra đời của xu thế luận bàn về Nho giáo.

Phái phê phán Nho giáo có đại diện tiêu biểu là Phan Khôi (1887-1959). Phan Khôi là một người xuất thân từ Nho học và đã thi đỗ tú tài Hán học. Quan điểm rõ nét của Phan Khôi về Nho giáo xuất hiện từ bài “Học thuyết về đạo đức của Khổng phu tử” (đăng 2 kỳ trên tạp chí Hữu Thanh, 1924). Tiếp đó là bài “Chánh trị gia khẩu đầu chi Khổng tử” (cho tờ Quần báo chữ Hán tại Chợ Lớn, đầu 1929). Bài viết ấy đã nêu trạng thái ngập ngừng tôn Khổng/ đả Khổng ở Trung Hoa đương thời, nhân đó nêu yêu cầu thảo luận về di sản Khổng giáo ở Phương Đông cả Trung Hoa lẫn Việt Nam.

Cuối năm 1929, Phan Khôi viết 21 kỳ báo dưới tiêu đề “Cái ảnh hưởng Khổng giáo ở nước ta” (trên báo Thần chung) bắt đầu khiến độc giả các giới quan tâm. Đặc biệt những năm 1931-1932, ông viết nhiều bài về các vấn đề liên quan đến di sản Nho giáo (tập trung trên báo Phụ nữ tân văn) như hôn nhân gia đình, thái độ đối với phụ nữ, thanh niên, người đi học, v.v... Từ những năm 1930-1940, Phan Khôi viết cho nhiều báo khác nhau, phê phán những đặc điểm của giới nhà Nho: thiếu khoan dung, thủ cựu, thù địch với cái mới, nhất là thù địch với dân chủ.

Các sáng tác của Nguyễn Công Hoan, Ngô Tất Tố, ... và nhóm Tự lực văn đoàn cũng phê phán Nho giáo.

Phái bênh vực Nho giáo mà đại diện tiêu biểu là Trần Trọng Kim (1883-1953). Ông đã viết tác phẩm Nho giáo. Do tập trung vào lịch sử Nho giáo Trung Hoa, cho nên phần

lịch sử Nho giáo Việt Nam chỉ sơ lược, nên đây là một tài liệu tham khảo tốt về lịch sử Nho giáo Trung Hoa.

Ngay sau khi xuất hiện bài viết của Phan Khôi trên báo Thần chung, một tác giả ký tên Hoàng Sơn đã viết 8 bài, cũng cho báo Thần chung (tháng 1/1930) công kích lại các luận điểm của Phan Khôi. Đến năm 1938, Đào Duy Anh (1904-1988) trong Khổng giáo phê bình tiểu luận do Quan Hải từng thư (Huế) in cũng nhận xét Phan Khôi chỉ phê bình nhưng không có giải pháp khắc phục Nho giáo[40].

Năm 1954 nước Việt Nam được chia thành hai miền và theo hai thể chế khác nhau. Ở miền Nam, vào năm 1958, Tổng thống Ngô Đình Diệm ra lệnh thành lập Hội Khổng học trên tất cả các tỉnh thành để tiếp tục duy trì, quảng bá đạo đức cương thường của tổ tiên. Nhân dịp này ông Trần Đình Tân (1893-1979)- Cử nhân khoa Ất Mão (1915), quê Tuy Phước, Bình Định- có sáng tác bài thơ Đường luật với nhan đề “Tôn chỉ mục đích Hội Khổng học”: “Thế tục nhờn tình ngấm đã suy/ Lập nên Khổng hội để duy trì/ Căn nguyên đạo đức tô bồi lại/ Nền tảng luân thường tiếp tục xây/ Nương gậy thánh hiền cho vững gối/ Mài gương nhân nghĩa sẵn cầm tay/ Dùng khoa giáo huấn thay kiếm kệp/ Viện lễ càn khôn dạy hợp bày”. Triết lý giáo dục của miền Nam dựa trên ba nền tảng: Nhân bản- Tự do- Khai phóng.

Ở miền Bắc “những gì được xem như gắn với ‘tư tưởng phong kiến’ đều bị coi là lạc hậu, cần tránh xa, cần chống lại”. Khẩu hiệu “Tiên học lễ hậu học văn” cũng không dám nhắc đến “Năm 1973, nhà giáo Nguyễn Lân (1906-2003) viết bài “Có nên vận dụng phương châm ‘Tiên học lễ hậu học văn’ trong việc giáo dục thế hệ trẻ của ta ngày nay không?” (đăng tạp chí “Văn hóa Nghệ thuật” ở Hà Nội, số 31 tháng 7/1973)... Ngay sau khi bài báo này xuất hiện, trên báo “Tiền phong” của T.Ư. Đoàn (số 2351 ra ngày 16/8/1973) có bài báo dài của tác giả Thanh Bình nhan đề “Quét sạch những tàn dư tề

hại của Khổng giáo” với những kết luận chém đinh chặt sắt: “...chúng ta không thể dung hòa được với Khổng giáo cùng với hệ tư tưởng phản động và bảo thủ của nó”,... “chúng ta phải kiên trì đấu tranh để quét sạch nó ra khỏi mọi lãnh vực của đời sống xã hội như quét sạch những đồng rác bẩn vậy”.

Tiếp theo bài này, báo “Tiền phong” còn định ra cả một loạt bài khác nữa để công kích sự đề xuất kể trên của nhà giáo Nguyễn Lân, nhưng Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã can thiệp dừng lại [41]

Gần đây ở Việt Nam việc nghiên cứu Nho giáo lại có chiều hướng mở rộng với các học giả Trần Văn Giàu, Nguyễn Khắc Viện, Vũ Khiêu, Nguyễn Tài Thư, Quang Đạm, Lê Sĩ Thăng... riêng giáo sư Nguyễn Tài Thư thuộc Viện Triết học là thành viên tham dự Hội thảo quốc tế về Khổng Tử tại Bắc Kinh năm 1994.

Ý kiến của các nhà nghiên cứu Việt Nam nói trên có điểm không thống nhất ngay từng học giả riêng biệt cũng không nhất quán, hiện tại không giống trước kia. Bài viết “GS Vũ Khiêu- Học chữ để làm người” đăng trên chuyên mục Trò chuyện cuối tháng báo An ninh Thế giới số tháng 9/2005 do Hồng Thanh Quang thực hiện. Trong bài viết này, GS Vũ Khiêu vẫn còn mang nặng não trạng “xã hội chủ nghĩa” nên ở phần đầu bài viết ông đã khẳng định chắc chắn như đinh đóng cột: “Tư tưởng Khổng tử thực sự là một tư tưởng bảo thủ”.Cuối bài viết ông kết luận “Nhưng ngay cả tới hôm nay không phải mọi ý tưởng của Khổng giáo đều là lỗi thời. Vấn đề quan trọng là tiếp thu cái gì và tiếp thu như thế nào”. Sao lại có chuyện “tiền hậu bất nhất “ như vậy?

Tuy tuyên bố “Tư tưởng Khổng tử thực sự là một tư tưởng bảo thủ” nhưng ông Vũ Khiêu lại đánh giá cao hai pho sách: “Các pho sách Tứ thư, Ngũ kinh đều dạy người ta cách sống hợp với tư tưởng Khổng Mạnh. Đó cũng là những pho đạo đức học”[42]

Năm 2016 GS.TSKH. Trần Ngọc Thêm phát biểu: “Nho giáo và chữ Lễ trói buộc con người, không cho sáng tạo thì rất rõ. Không sáng tạo thì làm sao phát triển” [43]. Ngày 21/11/2021 tại Hội thảo giáo dục chủ đề “Văn hóa học đường trong bối cảnh đổi mới giáo dục-đào tạo” do Ủy ban Văn hóa giáo dục của Quốc hội tổ chức, ông Trần Ngọc Thêm đã đề nghị “Cần chấm dứt sử dụng khẩu hiệu “Tiên học lễ hậu học văn” để khai mở tư duy phản biện, giải phóng sức sáng tạo”. Do đâu mà ông có đề nghị trên? Theo ông: “Bởi vì khẩu hiệu “Tiên học lễ hậu học văn” là sản phẩm của nền giáo dục Nho giáo...” [44].

Đại đa số người Việt Nam suy nghĩ “Bỏ ‘Tiên học lễ’ sẽ đào tạo ra những cỗ máy vô tri” [45].

Đề xuất bỏ khẩu hiệu “Tiên học lễ hậu học văn” của ông Trần Ngọc Thêm không phải là đầu tiên. Năm 2012 ông Lại Nguyên Ân cũng đã có đề xuất ấy rồi, nhưng đề xuất ấy không gây tiếng vang, chắc là do ông Lại Nguyên Ân không có học hàm học vị!!! Lý do tại sao ông Lại Nguyên Ân đề xuất bỏ câu khẩu hiệu ấy? Theo ông Lại Nguyên Ân: “Vì nó lời lẽ bằng ngôn từ Hán Việt, không phải lời lẽ thuần Việt(...) Vì nó ngày càng bộc lộ yếu tố vay mượn ngoại lai” hoặc “ Khẩu hiệu ‘Tiên học lễ hậu học văn’- vốn có xuất xứ từ Khổng tử- càng nên được chúng ta sớm chấm dứt sử dụng trong hiện tại”[46]

Nói chung các nhà nghiên cứu chỉ tập trung phân tích sâu sắc ảnh hưởng tích cực và những hạn chế của Nho giáo ở Việt Nam. Nội dung nghiên cứu của Nho học và Nho giáo trong gần thập niên 90 của thế kỷ trước chủ yếu là tìm hiểu hệ thống giá trị của Nho giáo, sự bất lực của nó đối với xã hội trong thời gian khoảng hơn thế kỷ vừa qua. Trên thực tế các nhà nghiên cứu Việt Nam chưa đề cập nhiều đến vấn đề lịch sử phát

triển của Nho giáo ở Việt Nam và đặc điểm Nho giáo Việt Nam giống và khác với Trung Quốc ở điểm nào [47].

Giữa các quốc gia dân tộc trên thế giới đều có sự giao thoa văn hóa, cho nên chúng ta không nên cực đoan, bảo thủ, kỳ thị cho rằng “vốn có xuất xứ từ Khổng tử” hoặc “sản phẩm của nền giáo dục Nho giáo” hoặc “lời lẽ bằng ngôn từ Hán Việt, không phải lời lẽ thuần Việt” hoặc “bộc lộ yếu tố vay mượn ngoại lai”... Những gì là tinh hoa thì ta tiếp nhận, những gì là lạc hậu, lỗi thời thì ta loại bỏ. Theo ông Nguyễn Thông: “Khi Nho giáo xâm nhập vào nước ta, nội dung ban đầu của Lễ có thể như ông Thê nói. Nhưng ông và các đồng chí của ông cần hiểu rằng bộ lọc của dân tộc đã gạn đục khơi trong, giữ những phần tốt đẹp, bồi bổ tạo dựng nên những giá trị mới từ món ‘hàng’ nhập. Lễ cũng như nhiều thứ khác đều qua cuộc thanh lọc ấy, nói theo cách của mấy ông bà bây giờ là ‘áp dụng sáng tạo vào hoàn cảnh Việt Nam’, đã đổi mới về chất” [48]

Kế thừa tinh hoa Nho học – Nho giáo hoàn toàn không có nghĩa là quay trở lại với xã hội Nho học – Nho giáo ngày xưa. Xã hội phong kiến đã qua không bao giờ trở lại nhưng những tinh hoa của Nho giáo vẫn là công cụ hữu ích cho quá trình phát triển xã hội ngày nay. Ví dụ để trở thành một cán bộ có năng lực được dân tin yêu phải tuân thủ “bát điều mục” của Nho giáo. Đó là: “Chính tâm- Thành ý- Cách vật- Trí tri- Tu thân- Tề gia- Trị quốc- Bình thiên hạ”. Will Durant có lời khuyên: “Ngày nay cũng như ngày xưa, cho thanh niên hấp thụ nhiều tư tưởng Khổng học, là phương thức tốt nhất cho những dân tộc nào bị nhiễm cái hại của một nền giáo dục thiên về trí dục, luân lý duy đòi, từ cá nhân đến toàn thể dân tộc đều kém tư cách”[49]

Kết luận

Tôi có một anh bạn dạy hợp đồng môn lịch sử tại một Trung tâm Giáo dục Thường xuyên nọ, học viên đa số là công nhân viên chức. Anh bạn tôi kể: Giờ lên lớp đầu tiên khi anh bạn tôi vào lớp học, học viên không đứng lên chào giáo viên. Anh bạn tôi mới mời tất cả học viên đứng lên để chào giáo viên. Sau khi đã an tọa, anh bạn tôi mới nói với tất cả học viên: Tại sao tôi phải nhắc nhở anh chị đứng lên chào khi giáo viên bước vào lớp học? Nếu tôi không nhắc nhở, tình cờ có ai đi ngang qua lớp học họ sẽ nhận xét về tôi: Ông thầy giáo này chỉ biết dạy để đến tháng lãnh tiền mà không biết dạy về Lễ.

Anh bạn tôi kể một câu chuyện khác: Vào một tiết học về Trung Quốc cổ đại, trong giáo trình có đề cập đến Nho giáo ở Trung Quốc. Theo giáo trình thì Nho giáo “lạc hậu, lỗi thời, kiềm hãm sự phát triển của con người”. Anh bạn tôi mới đem “tam tòng” và “tứ đức” trong Nho giáo để hỏi học viên: Theo anh chị “tam tòng” (tại gia tòng phụ; xuất giá tòng phu; phu tử tòng tử) có còn hợp với phụ nữ ngày nay không? Tất cả học viên đồng thanh trả lời: Dạ, không! Anh bạn tôi hỏi tiếp: Vậy “tứ đức” (công- dung- ngôn- hạnh) có còn hợp với phụ nữ ngày nay không? Tất cả học viên đều ấp a ấp úng nhìn nhau, sau đó mới rụt rè trả lời là: Dạ, còn! Anh bạn tôi kết luận: Chúng ta không nên phủ nhận sạch trơn về Nho giáo, những gì lạc hậu lỗi thời của Nho giáo thì chúng ta loại bỏ ra khỏi cuộc sống, những tinh hoa của Nho giáo chúng ta tiếp tục đón nhận và áp dụng vào cuộc sống thường ngày. Như thế mới là tiếp thu văn hóa có chọn lọc.

Để kết thúc tôi xin mượn lời của Will Durant nhận xét về học thuyết tư tưởng Khổng Tử: “Không nên trách Khổng Tử về tất cả những nhược điểm ấy. Không ai lại đòi một triết gia phải suy tư cho hai chục thế kỷ. Trong một đời người làm sao có thể tìm được con đường đưa tới tri thức cho hết thảy các đời sau. Mà rất ít người làm nhiệm vụ ấy một cách đầy đủ như Khổng Tử. Càng hiểu rõ ông, chúng ta càng ngạc nhiên rằng chỉ có một phần nhỏ trong đạo của ông là không hợp với khoa học, với những sự biến đổi do

thời gian. Khi ta nhận thấy rằng ngay ở thời đại chúng ta, ông vẫn còn là người chỉ đường chắc chắn cho chúng ta thì chúng ta quên những lời đôi khi hơi nhàm của ông và đức độ quá hoàn toàn của ông làm cho ta có lúc chịu không nổi”[50].

Nguyễn Văn Nghệ

Diên Khánh- Khánh Hòa

Chú thích:

[*]- Bài viết này đã được đăng trên Tạp chí XUA&NAY số 225, tháng 12/2004, trang 29-31. Nay có sửa chữa và bổ sung.

[1]- Vũ Khiêu, Nho giáo và phát triển ở Việt Nam, Nxb KHXH, 1997, tr.56 – 57 (Vũ Khiêu dẫn lại từ bài “Việc giáo dục đạo đức và Nho giáo ở Nhật Bản” của Hoàng Sơn Mẫn Thu trong cuốn Nho học quốc tế thảo luận hội văn tập Tề Lỗ Thư Điểm, 1987. tr. 1299 – Trung Văn).

[2]-Tài liệu của linh mục Hoàng Văn Đoàn đăng trên tập san Cổ học tinh hoa số đặc biệt của tỉnh Quảng Nam xuất bản năm 1962.

[3][5][6]- Vi Chính Thông, Nho gia với Trung Quốc ngày nay (Nguyễn Huy Quý dịch), Nxb CTQG, Hà Nội, 1996, tr.282; 311; 313

[4]- Will Durant, Lịch sử văn minh Trung Hoa (Nguyễn Hiến Lê dịch), Nxb VHNT, tr.342)

[7][8][9][10]- Vương Hiếu Minh, Bí mật về tám vị Tổng thống Trung Quốc tập II (Trần Khang dịch), Nxb CTQG Hà Nội 1998, tr.333; 332; 333; 333. Câu nói: “học nửa bộ Luận ngữ thì có thể trị vì thiên hạ” có nguyên văn là “Bán bộ Luận ngữ trị thiên hạ”, chính là câu nói của Triệu Phổ (921-991) thời đầu nhà Tống.

[11][19][34][37][39][47]-Phan Đại Doãn (chủ biên), Một số vấn đề Nho giáo Việt Nam, Nxb CTQG, Hà Nội, 1998, tr.272; 8; 8-9; 273; 273; 11

[12]-

trithucvn.org/trung-quoc/canh-mo-cua-gia-quyen-khong-tu-bi-dao-trong-thoi-gian-ca-ch-mang-van-hoa.html

[13][21][22][23][24]- Bài viết “Tượng Khổng tử ở Thiên An Môn: lại một chiến lược mới”

- soi.today/?p=26204

[14][20]-

nhungnguoibanspsg.blogspot.com/2021/01/the-new-yorker-khong-tu-qui-co-huong.html

[15]-

nghienquocquocte.org/2016/04/23/tai-sao-tap-can-binh-muon-phuc-hoi-khong-tu/

[16]-

nghienquocquocte.org/forums/topic/bai-dien-thuyet-khien-ca-trung-quoc-chan-dong/

[17]- Lưu Hữu Ba (28/12/1955-13/7/2017) được trao giải Nobel Hòa Bình năm 2010

[18]- minhduc7.blogspot.com/2011/01/tuong-khong-tu-va-cach-mang-van-hoa.html

[25][30]-

tuoitre.vn/my-se-dong-cua-tat-ca-vien-khong-tu-cua-trung-quoc-20200907214224772.htm

[26]-

basam.vet/2020/08/15/1251-vien-khong-tu-o-ha-noi-tu-tuong-banh-truong-dai-han-ca-m-giua-thu-do-viet-nam/

[27][31]- vi.wikipedia.org/wiki/Học_Viện_Khổng_Tử

[28]- tuoitre.vn/vi-sao-giang-duong-my-canada-dong-cua-vien-khong-tu-667849.htm

[29]- dkn.tv/the-gioi/thuy-dien-dong-cua-toan-bo-hoc-vien-khong-tu.html

[32]- youtube.com/watch?v=7cXxmAsg3CA (Châu Âu giống hời chuông báo tử các Viện Khổng tử của Trung Quốc?)

[33]- vi.wikipedia.org/wiki/Giải_Hòa_bình_Khổng_Tử

[35]-Vũ Khiêu, Sđd, tr.78 – 79.

[36]- Phan Đại Doãn, sđd, tr.272 -273 (Gs Phan Đại Doãn trích lại tài Liệu của GS.

Nguyễn Tài Thư, Viện Triết học, thành viên tham gia Hội thảo quốc tế về Khổng Tử tại Bắc Kinh năm 1994).

[38][42]-

tapchisonghuong.com.vn/tap-chi/c90/n358/Xin-than-trong-khi-danh-gia-Khong-Tu.html

[40]- heritage.bnf.fr/france-vietnam/vi/confucianisme-article-vi

(bài viết Nho giáo của tác giả Thi Hai Yen Tran)

[41-][46]- vanchuongviet.org/index.php?comp=tacpham&action=detail&id=19002 (Về khẩu hiệu “Tiên học lễ hậu học văn”)

[43]-

<https://laodong.vn/archived/gstskh-tran-ngoc-them-giao-duc-hong-chinh-la-do-triet-ly-giao-duc-sai-lam-712932.lido>

[44]-

mangxahoi.net/kien-nghi-bo-khau-hieu-tien-hoc-le-hau-hoc-van-giao-su-tran-ngoc-them-noi-gi/

[45]-

dantri.com.vn/giao-duc-huong-nghiep/ban-tre-phan-ung-de-xuat-bo-tien-hoc-le-hau-hoc-van-khong-the-bac-bo-20211126081611003

[48]- <https://baotiengdan.com/2021/12/05/van-hoa-phan-2/>

[49][50]-Will Durant, Lịch sử văn minh Trung Hoa, Nxb VHHT, tr.88; 92.

Khoahocnet.com